TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2020/HSST.
Ngày: 16-6-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lường Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Ngọc Phương;

Bà Quàng Thị Hin;

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Lường Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2020/HSST, ngày 04-5-2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2020/QĐXXST-HS ngày 01-6-2020 đối với bị cáo:

Lò Văn B; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1986; tại xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản LL, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lò Văn P (đã chết) và bà Lò Thị H; sinh năm: 1942; bị cáo có vợ: Lò Thị X, sinh năm: 1984 và 03 con, lớn nhất 12 tuổi, nhỏ nhất 01 tuổi; tiền sự: Không; tiền án: Năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 14 (mười bốn) tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; nhân thân: Năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 12-02-2020, cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 15 phút, ngày 12-02-2020, tổ công tác Công an thị trấn TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu X, thị trấn TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang: Lò Văn B, trú tại: Bản LL, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La có hành vi tàng trữ trái phép chất

ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

01 (một) gói giấy màu bạc, bên trong có chứa một ít chất bột cục màu trắng nghi là Heroine (Lò Văn B khai là Heroine), có khối lượng 0,16 gam, trích rút toàn bộ 0,16 gam ký hiệu B1 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số: 354/KLMT, ngày 18-02-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La: " Mẫu gửi giám định ký hiệu B1 là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,16 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,16 gam". (Hoàn lại mẫu gửi giám định: Chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu B1 không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,09 gam).

Tại cơ quan điều tra bị cáo Lò Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 12 giờ, ngày 12-02-2020, Lò Văn B một mình đi xe buýt từ nhà ở Bản LL, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xuống thị trấn TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến tiểu khu X, thị trấn TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La B xuống xe và gặp của một người đàn ông (B không biết tên và địa chỉ cụ thể ở đâu) đang đứng ở ven đường QL6A, B hỏi mua được của người đàn ông này được một gói ma túy được gói bằng giấy bạc với giá 150.000đ. Sau khi mua được ma túy, B cất vào trong túi quần đằng trước bên phải đang mặc rồi đi về nhà. Đi được một đoàn thì gặp tổ Công tác Công an thị trấn TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Lò Văn B có hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng như đã nêu.

Bản cáo trạng số: 60/CT-VKS, ngày 04-5-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố bị cáo Lò Văn B về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn B về điểm, điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn B phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn B mức án từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12-02-2020.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lò Văn B.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 0,09 gam Heroine ký hiệu B1 + 01 (một) mảnh giấy bạc + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Lò Văn B: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Ngày 12-02-2020, Lò Văn B; trú tại: Bản LL, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã có hành vi cất giữ trái phép 0,16 gam ma túy loại chất Heroine. Mục đích cất giữ để sử dụng cho bản thân.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo Lò Văn B tại phiên tòa ngày hôm nay, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn B phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn B, tàng trữ trái phép chất ma tuý với khối lượng không lớn, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, làm lây lan phát sinh các tệ nạn ma tuý và những tệ nạn xã hội khác. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Cần vận dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có mức án phạt tù từ 01 năm đến 05 năm đối với bị cáo Lò Văn B.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lò Văn B đã có một tiền án chưa được xóa án tích là tái phạm được quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự và là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo Lò Văn B thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của

mình; bị cáo có bố đẻ ông Lò Văn P là thương binh hạng A (4/4), đươc nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất do đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đây là những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Song nhân thân bị nhận thức rõ tác hại của ma tuý nhưng do coi thường pháp luật nên cố tình phạm tội nghiêm trọng. Nay xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung. Nhất là công tác phòng chống tội phạm và tội phạm ma tuý trong giai đoạn hiện nay.

Bị cáo Lò Văn B đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Lò Văn B còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy Lò Văn B khai mua của một người đàn ông (Lò Văn B không biết họ tên và địa chỉ cụ thể ở đâu) tại tiểu khu X, thị trấn TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào ngày 12-02-2020 với giá 150.000^{đ}. Do chỉ có lời khai duy nhất của Lò Văn B, ngoài ra không có chứng cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xử lý.

[3]. Về vật chứng vụ án: Đối với 0,09 gam ma túy, loại chất Heroine thu giữ của bị cáo lại sau khi trích rút gửi giám định là hàng quốc cấm, Nhà nước cấm lưu hành cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 mảnh giấy bạc + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Các vật chứng trên được niêm phong trong cùng một phong bì thư có viền xanh đỏ. Xét không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Vận dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4]. Về án phí: Gia đình bị cáo Lò Văn B có giấy chứng nhận hộ nghèo năm 2020. Do vậy miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Vận dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn B phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Xử phạt bị cáo Lò Văn B 22 (hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12-02-2020 (là ngày bắt giam giữ đối với bị cáo).

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiêu hủy:

- Một phong bì thư có viên xanh đỏ, ngoài ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lò Văn B – Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 12/02/2020, mặt sau được dán giấy niêm phong số 024152, trên giấy niêm phong có đầy đủ các chữ ký, họ tên giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong và hai dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu: 01 (một) mảnh giấy bạc + 01 (một) vỏ phong bì đã bóc mở niêm phong vật chứng ban đầu.

- Một phong bì của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La được dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La có số 000310, đè lên các mép dán của phong bì, trên giấy niêm phong có chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong và hai hình dấu đỏ của phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La. Mặt trước ghi: " Lò Văn B- Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 12/02/2020 tại thị trấn TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, gồm có phong bì niêm phong cũ và chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu B1, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng 0,09 gam".

3. Về Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn B.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Lò Văn B được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lường Thị Hương